TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2019/HNGĐ-ST
Ngày 19/11/2019
Về việc: Hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vương.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tiến và bà Phạm Hồng Thiêm.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Diệu Thúy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên Tòa: Bà Phạm Thị Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số: 281/2019/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2019/QĐST- HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Thôn C, xã T1, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

(*Chị Th có mặt, anh H vắng mặt và cón đơn xin xét xử vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên toà nguyên đơn chị Phạm Thị Th trình bày: Chị và anh Nguyễn Đình H tự do tìm hiểu và đã chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 10 năm 2017. Đến ngày 25 tháng 6 năm 2018, khi chị mang bầu được 08 tháng thì vợ chồng chị mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T1. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là vợ chồng tính tình không hợp, anh H hay ghen tuông vô cớ, gây sự để đánh chửi chị. Chị đã nhiều lần bỏ về nhà bố mẹ đẻ. Sau đó vì nghĩ đến con chung, vợ chồng chị đã hòa giải đoàn tụ với nhau nhưng chỉ được một thời gian ngắn giữa hai vợ chồng lại nảy sinh mâu thuẫn không thể dung hòa. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị xin ly hôn anh Nguyễn Đình H.

* Về quan hệ con cái: Vợ chồng chị có một con chung là Nguyễn Ngọc Phương Anh, sinh ngày 19/7/2018. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi con

chung. Chị cam kết đủ điều kiện nuôi con chung. Chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về quan hệ tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Đình H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng anh H không đến tham gia tố tụng tại phiên Tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại biên bản lấy lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt, anh H trình bày:

Về quá trình tìm hiểu kết hôn và con chung của vợ chồng anh như chị Th trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp. Vợ chồng anh đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2019 đến nay. Nay chị Th xin ly hôn anh, quan điểm của anh đồng ý ly hôn. Sau khi ly hôn anh có nguyện vọng nuôi con chung. Anh không đề nghị Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung. Anh đã nhận được các thông báo, giấy triệu tập của Tòa nhưng anh bận làm ăn, anh không đến Tòa án được và đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn vắng mặt anh.

Tại Biên bản xác minh ngày 16/10/2019 UBND xã T1 cung cấp: Xác nhận lời trình bày của chị Th và anh H về quan hệ hôn nhân, con cái là đúng. Anh H, chị Th mới chung sống với nhau một thời gian ngắn nhưng thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn. Nay chị Th xin ly hôn anh H, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy phát biểu quan điểm: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, chị Th, anh H trong quá trình tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật xử cho chị Th được ly hôn anh H. Sau khi ly hôn, chấp nhận nguyện vọng của chị Th giao con Nguyễn Ngọc Pcho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Về án phí, chị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định, các bên có quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghe phần trình bày của đương sự và xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Đình H vắng mặt tại phiên Tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 để tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Đình H.

[2]. Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Đình H xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T1, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình vào ngày 25/6/2018 là hôn nhân hợp pháp. Xét nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn thì thấy cả hai anh chị đều thừa nhận do tính tình vợ chồng không hợp nên mặc dù mới kết hôn nhưng hai vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi, xô xát. Chị Th đã nhiều lần bỏ về nhà mẹ đẻ. Khi chị Th xin ly hôn, quan điểm của anh H cũng hoàn toàn đồng ý nhất trí. Chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do

vậy căn cứ vào các Điều 51; 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Th ly hôn đối với anh H.

[3]. Về quan hệ con cái: Cả hai anh chị đều xác định có vợ chồng có một con chung và đều có nguyện vọng nuôi con chung Nguyễn Ngọc P, sinh ngày 19/7/2018. Xét thấy, cháu P còn nhỏ, mới 16 tháng tuổi cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ, để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung cần chấp nhận nguyện vọng của chị Th giao con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[4]. Về quan hệ tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản do vậy Hội đồng xét xử không xem xét và giải quyết về tài sản.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo đối với Bản án: Chị Phạm Thị Th phải chịu án phí ly hôn và các bên có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51; 56; 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 35; Điều 147; Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Đình H.

2. Về con chung: Chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Đình H có một con chung Nguyễn Ngọc P, sinh ngày 19/7/2018. Giao Nguyễn Ngọc P cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Th, anh H đều có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung và quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị Th phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị Phạm Thị Th đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0001999 ngày 07/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo Bản án: Chị Phạm Thị Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt anh Nguyễn Đình H, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự.
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy;
- UBND xã T1.
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Vương